|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH  **TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI**  *(Đề gồm có 1 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  Năm học: 2020 – 2021  **Môn: VĂN – Khối 10**  Thời gian làm bài: 90 phút  *(Không kể thời gian giao đề)* |

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (3,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*“Trong một biểu diễn thuyết đầu năm học, Brian Dison – Tổng giám đốc tập đoàn Coca Cola đã nói chuyện với sinh viên về mối tương quan giữa nghề nghiệp với những trách nhiệm khác của con người. Trong bài diễn thuyết có đoạn:*

*“Bạn chớ đặt mục tiêu của bạn vào những gì mà người khác cho là quan trọng. Chỉ có bạn mới biết rõ điều gì tốt nhất cho chính mình.*

*Bạn chớ nên thờ ơ với những gì gần gũi với trái tim bạn. Bạn hãy nắm chắc lấy  như thể chúng là những phần trong cuộc sống của bạn. Bởi vì nếu không có chúng,*[*cuộc*](http://chamngoncuocsong.com/danh-ngon-cuoc-song-2/)*sống của bạn phần nào sẽ mất đi ý nghĩa.*

*Bạn chớ để cuộc sống trôi qua kẽ tay vì bạn cứ đắm mình trong quá khứ hoặc ảo tưởng về tương lai. Chỉ bằng cách sống cuộc đời mình trong từng khoảng khắc của nó,  bạn sẽ sống trọn vẹn từng ngày của đời mình.*

*Bạn chớ bỏ cuộc khi bạn vẫn còn điều gì đó để cho đi. Không có gì là hoàn toàn bế tắc, mà nó chỉ thật sự trở nên bế tắc khi ta thôi không cố gắng nữa.*

*Bạn chớ ngai nhận rằng mình chưa hoàn thiện. Đó chính là sợi chỉ mỏng manh ràng buộc mỗi người chúng ta lại với nhau.*

*Bạn chớ ngại mạo hiểm. Nhờ mạo hiểm với những vận hội của đời mình mà bạn biết cách sống dũng cảm…”*

**(**Theo***“Quà tặng cuộc sống – Sống trọn vẹn từng ngày”)***

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của văn bản trên. **(0.5 điểm)**

**Câu 2:** Theo tác giả, vì sao “*Bạn chớ nên thờ ơ với những gì gần gũi với trái tim bạn”?***(0.5 điểm)**

**Câu 3:** Xác định 1 biện pháp tu từ được sử dụng trong văn bản trên. Tác dụng của biện pháp tu từ đó? **(1.0 điểm)**

**Câu 4:** Thông điệp nào trong văn bản trên có ý nghĩa sâu sắc nhất đối với anh/chị? Vì sao? (trả lời từ 5-7 dòng) **(1.0 điểm)**

**PHẦN II: LÀM VĂN (7 ĐIỂM)**

**Câu 1: (2.0 điểm)**

Từ văn bản ở phần Đọc-hiểu anh/chị hãy viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của mình về ***ý nghĩa của sự mạo hiểm*** .

**Câu 2 (5,0 điểm):**

Cảm nhận của anh/chị về hình tượng người tráng sĩ trong bài thơ **Thuật hoài** (***Tỏ lòng***) của Phạm Ngũ Lão.

**---------- Hết ----------**

Họ và tên học sinh …………………………………………………. SBD………………………...

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HỒ CHÍ MINH

**TRƯỜNG THPT NGUYỄN THỊ MINH KHAI**

**ĐÁP ÁN & BIỂU ĐIỂM**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I (2020 – 2021)**

**MÔN NGỮ VĂN – KHỐI 10**

**▬✰▬**

**PHẦN I: ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN (3,0 điểm)**

**1.Yêu cầu về kĩ năng:**

- Thí sinh có kĩ năng đọc hiểu văn bản;

- Diễn đạt rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.

**2.Yêu cầu kiến thức:**

**Câu 1:** Văn bản sử dụng phương thức biểu đạt chính: Nghị luận **(0.5 điểm)**

**Câu 2:** Theo tác giả, “Bạn chớ nên thờ ơ với những gì gần gũi với trái tim bạn” là vì: nếu không có chúng, [cuộc](http://chamngoncuocsong.com/danh-ngon-cuoc-song-2/) sống của bạn phần nào sẽ mất đi ý nghĩa **(0.5 điểm)**

**Câu 3:** gọi tên biện pháp tu từ ***(0,25 điểm),*** chỉ ra dẫn chứng **(0,25 điểm),** nêu tác dụng về biểu đạt **(0,25 điểm)**, tác dụng về ý nghĩa **(0.25 điểm)**

- **Điệp ngữ** *“Bạn chớ”* hoặc **Điệp cấu trúc** : *“Bạn chớ…”* **(0.5 điểm)**

Tác dụng: giúp tạo âm hưởng, nhịp điệu cho văn bản và nhấn mạnh lời khuyên của tác giả đối với chúng ta về những phẩm chất, tính cách cần có để sống tốt hơn **(0.5 điểm)**

- **Liệt kê**: “*Bạn chớ đặt mục tiêu của bạn vào những gì mà người khác cho là quan trọng”, “Bạn chớ nên thờ ơ với những gì gần gũi với trái tim bạn”, “Bạn chớ để cuộc sống trôi qua kẽ tay”, “Bạn chớ bỏ cuộc khi bạn vẫn còn điều gì đó để cho đi”, “Bạn chớ ngai nhận rằng mình chưa hoàn thiện”, “Bạn chớ ngại mạo hiểm”*

Tác dụng: nhấn mạnh những điều chúng ta nên làm để cuộc sống của mình có ý nghĩa hơn theo lời khuyên của tác giả.

**\*Lưu ý: Học sinh chỉ cần nêu 1 biện pháp tu từ và tác dụng của biện pháp đó**

**Câu 4:** Học sinh tự lựa chọn thông điệp mà mình tâm đắc và lý giải đượchợp lý, rõ ràng, thuyết phục lựa chọncủa bản thân **(1.0 điểm)**

**PHẦN II: LÀM VĂN (7,0 điểm)**

**Câu 1: (2,0 điểm)**

1. **Yêu cầu về kĩ năng:**

Học sinh biết viết đoạn văn nghị luận xã hội, biết triển khai luận điểm, diễn đạt mạch lạc, rõ ràng, không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu…

**b) Yêu cầu hình thức:**

+ Không tách dòng (tách dòng: - 0.5đ).

+ Số dòng theo quy định, được phép ± 3 dòng (viết quá dài so với quy định -0.5 điểm)

**c) Yêu cầu về kiến thức:** Bài làm có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, Học sinh biết cách đưa lý lẽ rõ ràng, lập luận chặt chẽ, có dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là gợi ý:

**-** Giới thiệu vấn đề bàn luận.

- Bàn luận:

+ Khi bạn mạo hiểm bạn sẽ nắm bắt được các cơ hội tạo ra cho mình và bạn sẽ có thể tiến đến thành công.

+ Những cơ hội đặt ra đi cùng với thử thách, khó khăn, bạn dám mạo hiểm nghĩa là bạn dám đương đầu với các khó khăn đó, bạn sẽ tôi luyện được sự dũng cảm.

+ Khi mạo hiểm, đôi khi bạn sẽ gặp phải những thất bại, đứng lên sau thất bại cũng sẽ giúp bạn có thêm bản lĩnh, kinh nghiệm.

**-** Liên hệ bản thân.

**d) Biểu điểm:**

• Điểm 2: Văn viết lưu loát, mạch lạc, từ dùng chính xác, ấn tượng, bày tỏ được quan điểm và biết cách thuyết phục bằng lý lẽ rõ ràng, có dẫn chứng.

• Điểm 1: Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu cơ bản của đề nhưng chưa có chiều sâu, diễn đạt có chỗ chưa thật lưu loát, mắc lỗi dùng từ.

• Điểm 0: Để giấy trắng, lạc đề.

***(Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, giáo viên xem xét cho điểm.*** ***Cho điểm khuyến khích đối với những bài viết sáng tạo***)

**Câu 2: (5,0 điểm)** Cảm nhận về hình tượng người tráng sĩ trong bài thơ Thuật hoài (*Tỏ lòng*) của Phạm Ngũ Lão.

1. **Yêu cầu về kĩ năng:**

- Học sinh biết cách làm một bài NLVH cảm nhận bài thơ. Văn viết có cảm xúc, ít nhiều thể hiện khả năng cảm thụ văn học, hiểu biết cuộc sống; diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; bố cục rõ ràng, lập luận tốt.

1. **Yêu cầu về kiến thức:**

Trên cơ sở những hiểu biết về nội dung văn bản, thí sinh có thể cảm nhận bài và trình bày suy nghĩ của bản thân theo những cách khác nhau nhưng phải hợp lí, có sức thuyết phục. Sau đây là một số gợi ý:

**\*Mở bài (0.25 điểm)**

- Giới thiệu khái quát tác giả, tác phẩm.

- Dẫn dắt vấn đề nghị luận: hình tượng người tráng sĩ trong bài thơ Thuật hoài (Phạm Ngũ Lão).

- Dẫn thơ.

**\* Thân bài: Cảm nhận về hình tượng người tráng sĩ trong bài thơ: (4,5 điểm)**

**a) Khái quát chung (0.25 điểm)**

**-** Xuất xứ, hoàn cảnh ra đời, bố cục

- Thời đại, hào khí Đông A

**b) Cảm nhận về hình tượng người tráng sĩ (4.0 điểm)**

* **Luận điểm 1: Hình tượng người tráng sĩ với vẻ đẹp của cá nhân và sức mạnh của tập thể (2,0 điểm)**

***- Vẻ đẹp của người tráng sĩ mang tầm vóc vũ trụ (câu 1)***

+ Không gian: mở ra theo chiều rộng của non sông (giang sơn)

+ Thời gian: mở ra theo chiều dài của năm tháng (kháp kỉ thu)

+ Con người: mang tầm vóc vũ trụ với tư thế hiên ngang, kì vĩ với hành động cầm ngang ngọn giáo (so sánh cụm từ “múa giáo” trong bản dịch thơ)

*-> Hình tượng người tráng sĩ xuất hiện trong tư thế tung hoành, chủ động, tinh thần xông xáo sẵn sàng bảo vệ đất nước. Đó cũng chính là hình ảnh oai phong, lẫm liệt của người tráng sĩ thời Trần.*

***- Vẻ đẹp của đội quân nhà Trần với khí thế dũng mãnh (câu 2)***

+ Hình ảnh so sánh, ẩn dụ “ba quân” (quân đội nhà Trần) với sức mạnh “như hổ báo” (tì hổ): sức mạnh quân đội thời Trần

+ Khí thế “nuốt trôi trâu” (hoặc có thể hiểu khí thế nuốt sao trời): cách nói phóng đại chỉ khí thế dũng mãnh không một thế lực, kẻ thù nào có thể ngăn cản.

+ Bản dịch thơ bỏ mất hình ảnh so sánh “tì hổ” làm giảm khí thế hào hùng của câu thơ.

*-> Hình ảnh mang tính chất kì vĩ, có tầm vóc của đất trời, vừa chân thực vừa hoành tráng.*

*🡺* ***Qua hai câu đầu bài thơ, hình ảnh người tráng sĩ thời Trần hiện lên mang vẻ đẹp và sức mạnh của cả một thời đại hào hùng, tượng trưng cho sức mạnh hào khí Đông A của dân tộc trong ba lần kháng chiến chống giặc Mông Nguyên. Đó cũng chính là khí thế “Sát Thát” của đội quân nhà Trần -> Hình ảnh người tráng sĩ mang tầm vóc vũ trụ lồng với vẻ đẹp của hình tượng dân tộc.***

* **Luận điểm 2: Hình tượng người tráng sĩ với lí tưởng sống cao đẹp (2.0 điểm)**

***- Người tráng sĩ với khát vọng trả nợ công danh (câu 3):*** Quan niệm đồng thời là lí tưởng sống của trang nam nhi thời phong kiến mang tinh thần và tư tưởng tích cực: lập công, lập danh. Công danh chính là món nợ phải trả của kẻ làm trai. Trả xong nợ công danh là hoàn thành nghĩa vụ với đời, với dân, với nước.

*-> Hình tượng người tráng sĩ hiện lên mang vẻ đẹp của lí tưởng, của ý thức trách nhiệm. Quan niệm lập công danh đã trở thành lí tưởng sống của trang nam nhi thời phong kiến. Chí làm trai bấy giờ có tác dụng cổ vũ con người từ bỏ lối sống tầm thường, ích kỉ, sẵn sàng chiến đấu cho sự nghiệp lớn lao: cứu nước, cứu dân. Đặt trong hoàn cảnh lịch sử, xã hội lúc đó, chí làm trai có nội dung tích cực và có tác dụng to lớn.*

***- Người tráng sĩ với nỗi thẹn khi nghe chuyện Vũ hầu (câu 4)*:** “thẹn” vì chưa có tài thao lược để gầy dựng sự nghiệp anh hùng như Vũ hầu Gia Cát Lượng, vì còn mang nợ với non sông khi chưa làm tròn trách nhiệm của kẻ làm trai.

*-> Cách nói khiêm nhường thể hiện khát vọng, hoài bão vươn lên lập công cứu nước của người trai thời Trần. Nỗi thẹn như vậy không làm con người thấp bé đi mà trái lại nâng cao nhân cách con người. Câu thơ cuối như một lời thề suốt đời tận tụy với đất nước.*

***🡺 Hai câu cuối bài thơ khẳng định vẻ đẹp của người anh hùng không chỉ ở khí phách hiên ngang mà còn ở cái tâm chân thành, trong sáng, là cái thẹn của con người có khát vọng, có ý thức trách nhiệm với dân, với nước.***

**c. Đánh giá chung (0,25 điểm):**

- Nghệ thuật:

+ Giọng điệu hào hùng, sảng khoái

+ Ngôn ngữ hàm súc, cô đọng

+ Hình ảnh mang tính biểu cảm cao.

- Nội dung:

+ Bài thơ khắc họa được vẻ đẹp của người tráng sĩ thời Trần có sức mạnh, có lí tưởng, nhân cách cao cả cùng khí thế hào hùng của thời đại.Đó cũng chính là tình cảm, ý chí, khí phách, tinh thần trách nhiệm người anh hùng thời Trần.

+ Bài thơ thể hiện rỡ nét hào khí Đông A -> tiếng nói cao cả của một thời đại oanh liệt.

**\* Kết bài:** khẳng định lại vấn đề nghị luận **(0.25 điểm)**

**\* Lưu ý: *khi làm bài, học sinh kết hợp phân tích nội dung và nghệ thuật, không diễn xuôi thơ. Cho điểm khuyến khích đối với những bài viết có cảm nhận riêng hay, mới mẻ, hoặc cách diễn đạt, dùng từ có chất văn, giàu cảm xúc…***